

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/DS-PT

Ngày: 10-01-2018

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tân Anh

Ông Trương Chí Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 70/2017/TLPT-DS ngày 03 tháng 11 năm 2017 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2017/DSST ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2017/QĐ-PT ngày 28 tháng 11 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số: 77/2017/QĐ-PT ngày 15 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TV. Địa chỉ: phường Đ, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Huỳnh Phan Q; sinh năm 1995, địa chỉ: phường D, thành phố Huế, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo Văn bản ủy quyền số 16/2017/UQ-CT ngày 10-8-2016 của Chủ

tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TV và Văn bản ủy quyền số: 108/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 15-7-2017 của Trưởng Phòng Thu Hồi Nợ Pháp Lý - Khối Tín dụng tiêu dùng - Ngân hàng TV), có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Ông Trương Công Đ, sinh năm 1959. Địa chỉ: phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

- *Người kháng cáo:* Ngân hàng TV – Là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

**** Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:***

Ngày 28.4.2014, ông Trương Công Đ có ký Hợp đồng tín dụng số 20140515-142003-0008 với Ngân hàng TV (ngân hàng) vay số tiền 68.250.000 đồng (sáu mươi tám triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng) với lãi suất 2,5%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Trương Công Đ có trách nhiệm thanh toán số tiền 104.290.000 đồng (bao gồm cả gốc và lãi), trả chậm trong vòng 36 tháng. Trong đó, 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.898.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.860.000 đồng. Thanh toán vào ngày 17 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 17.6.2014.

Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho Ngân hàng được 12 lần với số tiền 34.858.000 đồng (trong đó, số tiền gốc là 16.440.844 đồng, số tiền lãi là 18.417.156 đồng).

Kể từ ngày 27.5.2015, ông Trương Công Đ không thanh toán bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trương Công Đ thanh lý hợp đồng theo phương thức như sau:

- Trả toàn bộ khoản nợ tới hạn: 69.016.601 đồng, trong đó số tiền gốc là: 51.809.156 đồng, số tiền lãi trong hạn đến ngày 28-2-2017 là 17.207.445 đồng.

Ngân hàng đề nghị Tòa án xem xét giải quyết yêu cầu ông Trương Công Đ phải thanh toán toàn bộ số tiền ngay khi bản án hiệu lực.

* Bị đơn - ông Trương Công Đ mặc dù đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án và các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo hòa giải và quyết định đổi chất, nhưng không trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đổi chất và vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm không có lý do chính đáng.

Với nội dung trên, Bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2017/DSST ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã áp dụng các Điều 305, 401, 405, 471, khoản 1, 5 Điều 474 Bộ luật dân sự 2005; các Điều 91, 98 Luật các tổ chức tín dụng 2010, quyết định:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện v/v "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng TV đối với ông Trương Công Đ.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 02 tháng 10 năm 2017, Ngân hàng TV kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm chưa đánh giá một cách toàn diện, đầy đủ và khách quan về chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Việc Ngân hàng đã giải ngân, khách hàng đã nhận đủ số tiền và thực hiện một phần nghĩa vụ thanh toán là có thật, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của Ngân hàng TV trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm ông Trương Công Đ đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 5.000.000 đồng nợ gốc và còn nợ lại số tiền là 64.016.601 đồng, trong đó nợ gốc là 46.809.156 đồng và nợ tiền lãi là 17.207.445 đồng. Ngân hàng đồng ý miễn toàn bộ số tiền lãi 17.207.445 đồng và thống nhất với ông Trương Công Đ về việc giải quyết vụ án như sau:

1. Về số nợ: Ông Trương Công Đ còn nợ Ngân hàng TV số tiền 46.809.156 đồng.
2. Về thời hạn thanh toán cho Ngân hàng TV:
 - Ngày 06 tháng 02 năm 2018 ông Trương Công Đ thanh toán số tiền 14.000.000 đồng.
 - Số tiền còn lại 32.809.156 đồng, kể từ tháng 3 năm 2018, mỗi tháng ông Trương Công Đ thanh toán 1.000.000 đồng vào ngày 06 hằng tháng cho đến khi hết khoản nợ.
3. Án phí dân sự sơ thẩm ông Trương Công Đ chịu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của nguyên đơn được thực hiện đúng quy định tại các Điều 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm các bên đương sự đã thỏa thuận thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án như trên, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng Điều 299, Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015: (i) Hủy một phần bản án sơ thẩm và đình chỉ xét xử yêu cầu của Ngân hàng TMCO Việt Nam Thịnh Vượng đối với số tiền 5.000.000 đồng tiền gốc; (ii) Sửa bản án sơ thẩm số: 32/2017/DS-ST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của Ngân hàng TV và ông Trương Công Đ xác nhận. Sau khi xét xử sơ thẩm ông Trương Công Đ đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 5.000.000 đồng nợ gốc, còn nợ lại số tiền là 64.016.601 đồng, trong đó nợ gốc là 46.809.156 đồng và nợ tiền lãi là 17.207.445 đồng. Ngân hàng đồng ý miễn toàn bộ số tiền lãi 17.207.445 đồng theo đề nghị của ông Định và hai bên đương sự thỏa thuận thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án như sau:

1. Về số nợ: Ông Trương Công Đ còn nợ Ngân hàng TV số tiền 46.809.156 đồng.
2. Về thời hạn thanh toán cho Ngân hàng TV:
 - Ngày 06 tháng 02 năm 2018 ông Trương Công Đ thanh toán số tiền 14.000.000 đồng.
 - Số tiền còn lại 32.809.156 đồng, kể từ tháng 3 năm 2018, mỗi tháng ông Trương Công Đ thanh toán 1.000.000 đồng vào ngày 06 hằng tháng cho đến khi hết khoản nợ.
3. Án phí dân sự sơ thẩm ông Trương Công Đ chịu.

[2] Xét thấy, đại diện nguyên đơn và bị đơn đã thỏa thuận thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án. Việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa, căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2017/DSST ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3] Riêng với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc áp dụng Điều 299 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, hủy một phần bản án

sơ thẩm và đình chỉ xét xử yêu cầu của Ngân hàng TV đối với số tiền 5.000.000 đồng tiền gốc. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn không rút đơn khởi kiện như quy định tại Điều 299 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 mà thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở áp dụng Điều 299 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 để chấp nhận đề nghị này của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng.

[4] Về án phí:

[4.1] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trương Công Đ chịu số tiền là 2.340.457 đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TV số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

[4.2] Án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Ngân hàng TV phải chịu số tiền là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2017/DSST ngày 18 tháng 9 năm 2017 về việc: *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”* của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

1. Về số nợ: Ông Trương Công Đ còn nợ Ngân hàng TV số tiền 46.809.156 đồng.

2. Về thời hạn thanh toán cho Ngân hàng TV:

- Ngày 06 tháng 02 năm 2018 ông Trương Công Đ thanh toán số tiền 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng);

- Số tiền còn lại 32.809.156 đồng (Ba mươi hai triệu, tám trăm không chín ngàn, một trăm năm mươi sáu đồng), kể từ tháng 3 năm 2018, mỗi tháng ông Trương Công Đ thanh toán 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) vào ngày 06 hằng tháng cho đến khi hết khoản nợ.

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm 18.9.2017, ông Trương Công Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 20140515-142003-0008 ngày 28.4.2014 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TV thì lãi suất mà ông Trương Công Đ phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TV).

4. Về án phí:

4.1. Án phí dân sự sơ thẩm: ông Trương Công Đ nộp số tiền là 2.340.457 đồng (Hai triệu, ba trăm bốn mươi ngàn, bốn trăm năm mươi bảy đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TV số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 1.725.000 đồng theo biên lai thu số 0003297 ngày 17.4.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

4.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ngân hàng TV phải chịu số tiền là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 007502 ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Như vậy, Ngân hàng TV đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu HS, TKT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Hiếu

